

Trong bài trßng, chúng tôi đã nói về cuộc đời chính trị của Trßnh Công Sßn. Trong bài này, chúng tôi xin nói tiếp về cuốn “Trßnh Công Sßn - Vết chân dã tràng” của bà Nguyễn Thị Thanh Thuý, bút hiệu Ban Mai, đang bán nhà cầm quyền cầm đầu hành vì “vi phạm luật xuất bản”, “có nội dung thiêu khách quan; xuyên tạc sự thật lịch sử; xúc phạm nghiêm trọng trí thức, nhà cầm quyền khác...”

Đßc biết bà Nguyễn Thị Thanh Thuý sinh năm 1963 tại Quy Nhơn, tốt nghiệp Cao Học (trong nước gọi là Thßc Sß!) Ngß Văn Trßng Đßi Học Quy Nhơn năm 2006 với luận án “Thân phận con người và tình yêu trong ca trßnh Công Sßn”, hiện là chuyên viên chính Phòng Khoa Học và Công Nghệ, Trßng Đßi Học Quy Nhơn. Cuốn “Trßnh Công Sßn - Vết chân dã tràng” chỉ là sự tu chỉnh, bổ sung thêm luận văn nói trên và đã được Trung Tâm Văn Hóa Ngôn Ngữ Đông Tây ß Hà Nội in ra và xuất bản vào tháng 10/2008. Thế thì tại sao đến ngày 13.8.2009, UBND tỉnh Bình Định lại ra quyết định đình chỉ phát hành cuốn sách này?

LÝ DO CHßN Đß TÀI

Đß có thể tìm hiểu tại sao nhà cầm quyền cho rằng nội dung cuốn “Trßnh Công Sßn - Vết chân dã tràng”, chúng ta hãy nghe bà Ban Mai nói về sự hình thành tác phẩm của mình.

Đßc phóng viên của tạp san Da Màu (damau.org) hỏi tại sao chỉ chọn đề tài Trßnh Công Sßn để làm luận văn mà không chọn các nhà thơ, nhà văn Việt Nam khác, tác giả Ban Mai cho biết:

“Tôi chọn ca trßnh Công Sßn để nghiên cứu khi làm luận văn Thßc sĩ để nghiên cứu vì tôi vốn thích và say mê ngôn ngữ nhà Trßnh Công Sßn, ngôn ngữ ca trßnh của ông đích thực là thơ, một kiểu thơ lãng mạn, trữ tình, giàu chất hiện sinh, siêu thực, mang đậm chất thi nhân.

“Một khác biệt của một nhà nghiên cứu là tìm kiếm cái mới, dùng ca trßnh của một nhà cầm quyền để nghiên cứu dưới góc nhìn văn học là một đề tài hoàn toàn mới, chưa có một công trình nghiên cứu nào trong trßng nhà Văn Việt Nam làm về đề tài này tính cho đến thời điểm tôi đang làm luận văn Thßc

sĩ, vì vậy, tôi cho tôi một số kích thích say mê.

“Bên cạnh đó, cuộc đời Trích Công Sơn tiêu biểu cho bị kích một thời kỳ trí thức Miền nam Việt Nam những năm chiến tranh loạn lạc và sau thời kỳ hòa bình; nghiên cứu về Trích Công Sơn cũng là nghiên cứu tiếng nói của một thời đại, một hiện tượng văn hóa nghệ thuật đặc sắc của thế kỷ 20.”

Thật ra, Trích Công Sơn không hề “tiêu biểu cho bị kích một thời kỳ trí thức Miền nam Việt Nam những năm chiến tranh...” mà chỉ tiêu biểu cho bị kích của một thời kỳ sinh viên và thanh niên đầy cuộc sống đã đi theo một nhóm tăng sĩ Phật Giáo có nhu cầu tham vọng chính trị để đi tranh chấp chính quyền và lập một chính phủ Phật Giáo tại Miền Nam. Họ bỏ đời vào tình trạng không tìm ra lối thoát cho cuộc đời của mình. Chúng ta hãy nghe Nguyễn Đức Xuân, Đoàn Trưởng Đoàn Sinh Viên Quyết Tội của Thích Trí Quang kể lại chuyện trốn chạy khỏi mạng lưới của cơ quan an ninh VNCH sau khi lập kế hoạch đi tranh chấp Phật Giáo với Quân Đội VNCH đổ sụp tan vào năm 1966:

“Bất kỳ không thể có một Huân thêm nữa, hai anh em Hoàng Phi liên lạc được với Thành ủy rồi thoát ly. Còn tôi phải ở lại mình trong chùa Diêu Đẳng tiếp tục công việc trong đài phát thanh Cứu nguy Phật giáo đặt ngay trong chùa. Sau đó được tin Thiệu Khuê truy bắt tôi, các thầy bỏ tôi phải rời chùa Diêu Đẳng ngay để tránh khỏi bị bắt như hai tháng 8.1963 nữa. Tôi mặc áo cà-sa mặc vào, giả làm một Ni-cô và được hai sinh viên Quyết tội (cũng là sinh viên Phật tử) là Phạm Văn Rõ và Cao Hữu Diên hộ tống lên chùa Tỳ Đàm. Lên chùa được hai hôm, thầy Thiệu Siêu gọi tôi vào phòng chùa Kim Tiên của thầy Chánh Trác. Ở Kim Tiên được một tuần, tôi lại chuyển qua Tỳ Ngưng Vân. Để có thể thoát được sự theo dõi của bọn tình báo, tôi được thầy Chánh Trác cho đi cho giả làm một nhà sư của chùa. Nhưng rồi ở Tỳ Ngưng Vân cũng không yên, nhiều lần bị lính Nùng của Thiệu Khuê vây bắt. Nếu không có được sự che chở của các thầy chùa Tỳ Ngưng Vân thì tôi đã nát thân với lính Thiệu Khuê từ cuối tháng 6.1966 rồi. Không ngờ chùa Tỳ Ngưng Vân nằm trong địa bàn lăm của Thành ủy Huế. Tất cả những căng thẳng đe dọa diễn ra hàng ngày đời với tôi ở chùa Tỳ Ngưng Vân, Thành ủy Huế đều biết. Đến đầu tháng 7.1966, anh Hoàng Phi Ngọc Tỳ Ngưng tại Thành ủy Huế trên chiến khu gọi tôi ra báo nghĩ một thời gian chờ tình hình đàn áp của Thiệu Khuê lắng xuống rồi sẽ trở lại Huế. Sống với các thầy nhiều năm, ranh giới giữa Phật giáo và Mặt trận Giải phóng trong tôi rất mờ nhạt, cho nên khi nhận được thư anh Tỳ Ngưng tại chiến khu gọi vào, tôi thầy không có gì bất ngờ cả. Hơn nữa, trước đó không lâu (5.1966), hai ông bạn tôi là N.N.L và Trích Công Sơn đã trao đổi với tôi về lối thoát cho các cuộc tranh đấu lúc đó là con đường của Mặt trận Giải phóng. Cho nên cái thời của anh Tỳ Ngưng trở thành lối thoát của tôi. Một hôm sau tôi ra đi trong bộ cà-sa của một nhà sư (10.7.1966). Không chỉ một thời gian ngắn như anh Tỳ Ngưng viết mà rong ruổi xuôi ngược Trích Công Sơn đến chín năm (1966-1975).”

(Trích trong bài “Hòa Thßng Thißn Siêu, Ngßi không chấp trßc nhßng thß phi thß trß” cßa Nguyßn Đßc Xuân).

Đó là “bißch mßt thß hß trßc” cußng tß đßu tranh cho nhßng tham vßng phißu lßu. Hß bß đßn vào chß phßi chấp nhßn thân phßn “tß lßu đßy”, bß bên này lßng bßt, bên kia xß đßng rßi rußng bß vì không tin. Nhßng nß lßc cßa hß đß trß thành nhßng “vßt chân dã tràng” nhß ca giao Vißt Nam đß mß tß : “Dß tràng xe cát bß đßng, nhßc lòng mà chßng nên công chßt gì.” Trái lßi, đß sß các trß thßc cßa Mißn Nam không đi theo con đßng đßu tranh cho mßc tißu phißu lßu cßa mßt sß tßng sĩ Phßt Gißo đßu đßc sßng theo ßc nguyßn cßa mình.

Câu hßi thß hai đßc phóng viên tßp chí Da Màu đßt cho bà Ban Mai: Tß đßu bà có ý tßng vißt tßp sách này? Bà trß lßi:

“Tßp biên khßo “Trßnh Công Sßn - Vßt chân dã tràng” là sß tu chßnh, bß sung tß lußn văn Thßc sĩ chuyên ngành Văn hßc Vißt Nam, mà tôi đß bßo vß năm 2006. Sau khi bßo vß đß tài vßi sß đißm tßi đßa, Hßi đßng bßo vß lußn văn gßi ý tôi nên vißt lßi thành sách đß công bß. Qua mßt năm bß sung nhißu tài lißu và hoàn chßnh lßi, tôi gßi bßn thßo đßn Trung tâm Văn hóa Ngßn ngß Đßng Tây ß Hà Nßi. Sau khi xem bßn thßo tôi gßi ra, hß đßng ý tài trß vißc in ßn và xußt bßn. Đßn thßng 10/2008 tßp sách mßi hoàn thành và đßn tay bßn đßc.”

CHUßN Bß TßN CÔNG

Trßc khi ra lßnh ngßng phát hành cußn “Trßnh Công Sßn - Vßt chân dã tràng”, Bß Công An đß cho “cß mßi” đßa ra nhßng bài phßn đßi cußn sách này đß chußn bß đß lußn. Bà Ban Mai cho bißt:

“Cách đßy ba thßng, khoßng gßn cußi thßng 3/2009, tôi nhßn mßt cußc đißn thoßi tß Hà Nßi, thông báo có mßt bài vißt rßt nßng tay cßa mßt bßn đßc gßi báo An Ninh Thß Gißi, có lß sß đßng vào ngày mai. Hß báo trßc đß tôi chußn bß tinh thßn. Sáng hôm sau, tôi ra sßp báo đß tìm bài vißt, nhßng không thßy, qua hôm sau cũng vßy. Nóng lòng, tôi truy tìm trên mßng và bßt gßp bài vißt cßa tác giß Nguyßn Hoàn trên trang web “Bßn tròn văn nghß cßa Hßi nhßa văn”, bài vißt tßp trung, phê phán Chßng IV, phßn Trßnh Công Sßn và Chißn tranh Vißt Nam. Cußi bài, Nguyßn Hoàn đß nghß Cßc xußt bßn thu hßi sách, nßu tôi không vißt lßi theo đßng quan đißm mà ông ta đßa ra. Bài vißt đßng ngày 17.3.2009, không có ý kißn phßn hßi nào cßa bßn đßc. Đßn ngày

30.3.2009, báo An Ninh Thủ Gißi mßi đăng bài này. Nhưng lúc đó, đang có cßn sßt vß bài viết của Trßnh Cung, nên bài của Nguyßn Hoàn không ai để ý. Đến tßp tßc khußy đßng văn đàn trong nßc vß đß tài Trßnh Công Sơn, tháng 4/2009 Nguyßn Hoàn đăng lại bài này trên Tßp chí Sông Hßng, sau đó ngày 8.5.2009, ông yßi tßp tßc đăng trên báo Nhân Dân và Tßp chí Ban Tuyên giáo. Đó là nhßng tß báo tôi biết, còn nhßng tß báo đăng lại trên web thì nhiều vô kể.”

Mßc TIÊU Tßn CÔNG

Tßt cß mßc tiêu tßn công đều tßp trung vào Chßng IV của cuốn sách. Chßng này nói về “Trßnh Công Sơn và Chißn Tranh Việt Nam”, trong đó nhßng lại ca của Trßnh Công Sơn và một số nhßn đồ nhß của tác giả Ban Mai là đßi tßng của cuốn tßn công. Dưới đây chúng tôi xin trích lại nhßng đoạn chính trong Chßng IV có thể bỏ coi “có nội dung thißu khách quan, xuyên tßc sự thật lịch sử”.

Mß đều Chßng IV, Ban Mai đã viết như sau:

“Mß đều tßp Ca khúc da vàng viết năm 1967, Trßnh Công Sơn bày tỏ nỗi đau thương thất: “Tßt cß đã bỏ, đã vß toang. Tiếng thét đã chìm xuống biển thành tiếng nói trầm trầm, thành lại kêu ưßt vß thân thương Việt Nam. Tiếng nói vang lên từ nhßng hố bom đào lên cùng khßp. Vì nhßng bßn bè thân yêu đã chết từ đßnh cao hay vßc thßm. Con người đã hóa thân làm vết thương. Cái chết hóa thân làm biển ưßt vô nghĩa. Âm khí dày đặc, làm sao thấy rõ mặt nhau. Hãy thả bỏ tß đều bóng tiếng hát nhß ca dao của tß tiên ta ngày xưa đó...”

(“Da vàng ca khúc”).

Tác giả viết tiếp:

“Trong ca khúc “Gia tài của mẹ” sáng tác năm 1965, Trßnh Công Sơn cho rằng đây là cuốn lịch tranh nỗi chiến.”

Vết chân dã tràng

Tác Giả: Lá Giang

Thứ Tư, 09 Tháng 9 Năm 2009 21:23

Một ngàn năm nô lệ giữ c Tàu
Một trăm năm đô hộ giữ c Tây
Hai mớ i năm nớ i chừ n t ng ngày
Gia tài c a m đ i cho con
Gia tài c a m là n c Vĩ t bu n

(Gia tài c a m – 1965)

Tác gi đã đ ra m t s nh n xét v cách nhìn c a Tr nh Công S n v chi n tranh Vĩ t Nam:

“Chính quan đi m này đã làm cho chính quy n Mi n B c e ng i ông. B i v y, trong giai đo n đ u c a th i h u chi n, có ng i quá khích i chi n khu đã tuyên b khi v Sài Gòn s “x t” Tr nh Công S n. Cho đ n ngày nay, quan đi m v tên g i cu c chi n v n là đi u tranh cấ. V i tôi, tôi đ ng c m cùng suy nghĩ c a Tr nh Công S n, b i vì đ ng trên góc nhìn dân t c, cái ch t nào cũng đau xót nh nhau. Vì t t c đ u chung giòng máu L c H ng. Đó chính là bi k ch c a ng i dân Vĩ t. V i trái tim nh y c m và nhân ái vô cùng, Tr nh Công S n đã nh n ra đi u vô lý y... Đúng, nh c chi n tranh c a ông b t ngu n t tình yêu th ng, nó là nh ng bài t tình dân t c, ông nói h cho dân t c thân ph n kh i c a ki p ng i trong chi n tranh, là ti ng kêu th ng tuy t v ng c a ng i dân trong c nh th t x ng tan nát.”

Bà vi t ti p:

“Là m t trí th c, ông ý th c đ c thân ph n nh c ti u c a đ t n c mình trong b i c nh tranh giành nh h ng c a các th i c qu c t . C m nh n đ c n i đau m t mát y, cho nên dù đang i trong cái th ch ng đ i nhau, t trong thâm tâm c a ng i dân Vĩ t, h v n th y yêu nhau, g n nhau...”

“Cái bi th m nh t là i ch : cùng là ng i Vĩ t Nam, nh ng ng i Vĩ t i b n gi t ng i Vĩ t. Trong th c t cu c đ i, có khi h là anh em, cha con, là ng i yêu c a nhau, nh ng vì khác chi n tuy n, nên nhìn nhau xa i . Khi ng i Vĩ t đó: B xác trôi sông, ch t ngoài ru ng đ ng / Ch t r ng m t mừng, ch t i nh lũng / Mình cháy nh than, ch t cong queo / Ch t vào lòng đèo, ch t c nh g m c u / Ch t ngh n ngào, mình không manh áo (Tình ca c a ng i m t trí - 1967).

Vết chân dã tràng

Tác Giả: Lß Giang

Thứ Tư, 09 Tháng 9 Năm 2009 21:23

“Trên Công Sơn cho rằng, đây là cái chết do một trận đả chiến, một cơn hồng thủy. Một cái chết không nằm trong định tính của họ. Họ bị những cơn hiềm ho cay nghiệt nhất của nhân loại, vô hình xô đẩy nhau vào mâu thuẫn, hận thù. Những trong sâu xa nỗi tâm hồn, họ không thấy sự mâu thuẫn, hận thù mà chỉ thấy một màu da thắm mùa lúa chín, thấy yêu nhau, thấy gần nhau trong tiếng nói Việt Nam.

Huân Sài Gòn Hà Nội

Hai mảnh i nằm tận ng khóc làm than

Huân Sài Gòn Hà Nội trong ta đau trái tim

Việt Nam.

(Huân – Sài Gòn – Hà Nội – 1969)

“Như vậy thì quần dân tộc ta đang gặp một cơn đói nghèo. Và triệu người đã chết bất đắc kỳ tử, chết là nạn nhân của một cuộc chiến tranh phát xuất từ đâu đó, chết không phải trong lòng anh em Việt Nam, mà ngày nay có những quan điểm cho rằng đó là cuộc chiến tranh “vô nghĩa” của các nước lớn.

Hai mảnh i nằm là xác người Việt nam

Làm sao ta giữ thể diện cho con Việt Nam?

Xà ta không thù hận

Vì đâu tay ta vấy máu?

(Tuổi trẻ Việt Nam – 1969)

“Nói như Bßu Ý “Chiến tranh diễn ra không phải chỉ trong trường, không phải do người cầm súng, nó diễn ra ở bàn tròn, ở trong lòng người, ở trong đấu óc những con người mua bán chiến tranh... Giữa một nạn đói như vậy, thân phận con người là một vấn đề, ta nên nói ngay: đây là một chết đói đói, nếu không muốn nói là triết lý.” Theo Lê Trßng, những bài ca nổi tiếng trong giai đoạn này như “Tình ca của người mất trí”, “Ca dao mới”, “Gia tài của mẹ”, “Đi tìm quê hương” là những bài hát có ca từ rất buồn thảm, giai điệu blues điệu đàng, thấy than, khổ như tiếng

khóc c a m t ng i đàn bà trong góc phòng t i, r i b ng nhiên n c n , g o th t th m thi t. Ông n i h  nh ng g i trong tâm h n h  b  n  ra v i qu  đau kh , u u t, v i kh ng th  d  n n l i đ  c n a. Nh ng   c m  t i lâu h  kh ng đ  c quy n n i t i, ph i đ  c ch n s u v o trong l ng, nay b ng b ng l n trong ti ng h t c a ng i m t tr i.

“Kh ng ch  ri ng Tr nh C ng S n, h u nh  ng i d n mi n Nam n o c ng s ng trong bi k ch  y. Đ  m nh ch ng cho m t th i đ i đ y bi n đ ng n y, ch ng ta h y đ c b i th  c a Nguy n B c S n khi vi t v  b  đ i mi n B c v i m t gi ng th ng t ng ng ng:

*K  thù ta  i, nh ng đ a x m m nh
Ăn mu i đá v  di n say ch n đ u
Ta v n h n n  kh , ta l  l nh c u
Đ i h nh qu n, r  u đ  v n m ng theo
M ng trong đ u nh ng   ngh  trong veo
Xem ch n cu c nh  t i tr i  ch n  c
Ta b n tr ng ng  i, v i ng  i b c ph  c
Ch n tranh n y c ng ch  m t tr  ch i
V  c n ph n ng  i xui kh n đ c th i
Suy ngh  l m g i lao t m kh  tr i
L  ch ng ta s ng m t đ i v  v 
N n ch n r ng s u n i c  đ nh nhau”...*

(Ch n tranh Vi t Nam v  t i – Nguy n B c S n)

.....

“Ng  i mi n Nam th y m nh trong ca kh c “Cho m t ng  i n m xu ng”, Tr nh C ng S n th  ng ti c L u Kim C  ng, m t Đ i t  Kh ng qu n Vi t Nam C ng h a t  n n, l  m t ng  i b n h o hi p c a  ng:

*Anh n m xu ng cho h n thù v o l ng qu n
Ti n đ a nh u trong m t ng y bu n
Đ t  m anh đ a v  c i ngu n
Nh ng x t xa đ nh n i c ng h  kh ng.*

Vết chân đã trằng

Tác Giả: Lá Giang

Thứ Tư, 09 Tháng 9 Năm 2009 21:23

(Cho mát ngái nám xuáng – 1968)

“Ngái mián Bác lái bát gáp mình khi ông chia sá nái đau:

*Tôi mát trong chán tranh này
Bao nhiêu bao nhiêu ná cái
Em tá Hà Nái có bao giờ đác yên vui*

(Tôi đã mát – 1970)

.....

“Nhác phán chián cáa Tránh Công Sán là thá. Có ngái tán thành, có ngái còn nghi ngái. Âu cũng là lá tháng tình vì cách nghĩ cáa con ngái có bao giờ là nhá nhau. Nó luôn ván đáng và nhán chân lái nháng giá trá, lý giái lái nháng gì đã qua. Cuộc đái này mãi mãi là nhá váy.”

* * *

Chá cán trích mát sá đán cáa Cháng IV, chúng ta cũng có thá hiáu đác tái sao nhà cám quyán Viát Nam đã ra lánh ngáng phát hành cuốn “Tránh Công Sán - Vát chân đã trằng” cáa Ban Mai.

CÁCH NHÌN TáNG PHáN

Trong lái khai mác lá ká niám lán thá 30 ngày thành lập Đáng đác tái Hà Nái ngày 5.1.1960, Há Chí Minh nói:

“Đáng là con nái, xuát thân tá giai cáp lao đáng. Trong đái gia đình vô sán quác tá đái ngán cách cháng nghĩa Mác – Lê-nin, Đáng ta có nháng ngái anh vá đái nhá Đáng Cáng Sán Liên Sá, Đáng

Vết chân dã tràng

Tác Giả: L Giang

Thứ Tư, 09 Tháng 9 Năm 2009 21:23

Cộng Sản Trung Quốc, Đảng Cộng Sản Pháp và các Đảng anh em khác, gồm 35 triệu anh em chiến sĩ tiên phong của giai cấp công nhân.”

Sau đó, trong bài diễn văn khai mạc Đại Hội Đại Biểu Toàn Quốc Lần Thứ Ba được tổ chức tại Hà Nội ngày 5.9.1960, Hồ Chí Minh nói:

“Ngày nay, chủ nghĩa xã hội đã thành một hệ thống thế giới hùng mạnh, vững chắc như lũy thép thành đồng. Nhân dân ta vô cùng phấn khởi trước những thành công vĩ đại của Liên Xô trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa cộng sản và những thắng lợi to lớn của Trung Quốc và các nước xã hội chủ nghĩa anh em khác trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội... Cuộc tranh đấu kiên quyết của các dân tộc bị áp bức nhằm lật đổ nhát đánh bại bọn đế quốc thực dân. Chủ nghĩa xã hội cuối cùng nhất định sẽ toàn thắng khắp thế giới.”

(Lịch sử Đảng CSVN, Tập III, tr. 89, 99).

Cuốn “Lịch Sử Kháng Chiến Chống Mối Cờu Nổi” có ghi rõ:

Nghị Quyết Hội Nghị Lần thứ 15 của Trung ương Đảng kháng chiến nhấc bèn miền Nam là giải phóng miền Nam: nhiệm vụ trước mắt là đánh đổ tập đoàn thống trị Ngô Đình Diệm tay sai của đế quốc Mỹ; phương pháp cách mạng và phương thức đấu tranh là dùng bạo lực cách mạng...”

(Tổng kết cuộc kháng chiến chống Mối cờu nổi của thống lợi và bài học, tr. 44).

Thậm chí những người ca của Trại Công Sản được tác giả Ban Mai diễn tả lại, đã nói lên những bất hợp lý của chính sách nói trên của Đảng:

- Tất cả đã bỏ, đã vơ toang.

Vết chân dã tràng

Tác Giả: Lá Giang

Thứ Tư, 09 Tháng 9 Năm 2009 21:23

- Con người đã hóa thân làm vết tháng. Cái chết hóa thân làm biáu táng vô nghĩa.

- Cho đến ngày nay, quan điểm về tên gọi cuộc chiến vẫn là điáu tranh cãi. Với tôi, tôi điáng cám cùng suy nghĩ của Tránh Công Sơn, bởi vì điáng trên góc nhìn dân tộc, cái chết nào cũng đau xót nhá nhau.

- Hai mươi năm nay chiến tranh ngày

- Hai mươi năm tiếng khóc lám than

- Cái bi thảm nhất là áchá: cùng là người Việt Nam, nhưng người Việt lại bị giết người Việt.

- Họ bị những cơn hiám họa cay nghiệt nhất của nhân loại, vô hình xô đẩy nhau vào mâu thuẫn, hận thù.

- Như vậy thì quá dân tộc ta đang gặp mặt cơn đại nạn. Và triáu người đã chết bất đắc kỳ tử, chết là nạn nhân của mặt cuộc chiến tranh phát xuất từ đâu rồi, chết không phải trong lòng anh em Việt Nam, mà ngày nay có những quan điểm cho rằng đó là cuộc chiến tranh “áy nhiám” của các nước lớn.

Vân vân và vân vân

Nhát báo Nhân Dân của điáng CSVN đã coi những lời này như là những sự “phá báng xáng máu của bao thế hệ cha anh đã ngã xuống tô thám nền hòa bình của đất Việt”.

NHáN DIáN THá PHáM

Là tiên đoán “Ch nghĩa xã hội cuối cùng nhất định sẽ toàn thắng khắp thế giới” của Hồ Chí Minh ngày nay đã bị thế giới chứng minh ngược lại: Ch nghĩa cộng sản đã hoàn toàn sụp đổ. Tuy các đảng CS Trung Quốc, Việt Nam, Bắc Hàn và Cuba vẫn còn nói đến “tiến lên xã hội chủ nghĩa”, nhưng trong thế giới, chủ nghĩa này chỉ còn là một chiêu bài không hơn không kém. Sẽ sụp đổ của chế độ cộng sản đã đưa đến những hậu quả sau đây đối với đảng CSVN:

1.- Việc đem chủ nghĩa cộng sản áp dụng vào Việt Nam là một sai lầm nghiêm trọng: Khi đi theo chủ nghĩa Maoist hay Stalinist, đảng CSVN đã đem thế mạng họ để cho đất nước.

2.- Nếu đảng CSVN không chấp chính quy định năm 1945, Pháp đã không trở lại Việt Nam: Hiệp định Pháp-Việt Đông Dương ngày 11.8.1941 do Anh và Mỹ ký kết đã tuyên bố: “Đảng Minh hứa sẽ tôn trọng quy định của các dân tộc để họ có thể hình thành chính phủ cai trị của họ”. Sau khi chấp chính quy định, ngày 17.10.1945, Hồ Chí Minh đã gọi cho Tổng thống Truman một lần nữa yêu cầu công nhận chính phủ của ông. Nhưng trước đó cả Hoa Kỳ lẫn Anh đều nhận ra rằng Hồ Chí Minh là cộng sản nên đã đồng ý để cho Pháp trở lại Việt Nam. Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ tuyên bố: “Hoa Kỳ nhìn nhận chủ quyền của Pháp trên Đông Dương”. Ngày 11.10.1945, Ngoại trưởng Anh cũng tuyên bố như vậy. Rõ ràng là nếu năm 1945, đảng CSVN không chấp chính quy định, Pháp đã không trở lại Đông Dương, và đã không có một cuộc chiến tranh cộng sản kéo dài 30 năm với những hậu quả rất nghiêm trọng mà Trừng Cộng Sản chế mới mô tả để có một phần như.

3.- Tài liệu lịch sử cho thấy không có Trung Quốc thì không có Hiệp định Biên Phòng, không có Hiệp định Genève 1954, không có chiến tranh 30.4.1975. Tại sao Trung Quốc đã giúp đảng CSVN tình hình như vậy? Thủ tướng Chu Ân Lai nói:

“Nếu chúng tôi không nhận những không có đảng ra, cho nên rất mong đảng Lao Động Việt Nam một cho một con đường xu hướng Đông Nam Châu Á.”

Nói một cách khác, Trung Quốc mua bán binh đảng CSVN thành một tên lính đánh thuê (mercenary) của Trung Quốc.

4.- Để có thể đánh chiếm miền Nam, đảng CSVN đã chấp nhận làm ngơ cho Trung Quốc chiếm một phần lãnh thổ biên giới Việt - Trung. Tập “Tình hình Trung Quốc liên chiếm lãnh thổ Việt Nam từ năm 1954 đến nay” của nhà cầm quyền Hà Nội đã cho chúng ta thấy những phần

Vết chân dã tràng

Tác Giả: L Giang

Thứ Tư, 09 Tháng 9 Năm 2009 21:23

lãnh thổ biên giới đã bị Trung Quốc chiếm, cách chiếm và chiếm khi nào. Ngày 4.9.1958 Trung quốc tuyên bố nới rộng hàng hải ra 12 hải lý chung quanh các đảo mà Trung quốc cho là của mình như Hoàng Sa và Trường Sa. Đấy lòng Trung Quốc, ngày 14.9.1958 Thủ Tướng Phạm Văn Đồng nói rộng chính phủ Việt Nam công nhận và đồng ý tán thành lời tuyên bố ngày 4.9.1958 của Trung Quốc, mặc dù Hà Nội thừa biết Hoàng Sa và Trường Sa thuộc về VNCH chứ không thuộc về Hà Nội. Khi hành động như vậy, Hà Nội tính toán đến giới rộng nới chiếm đảo miền Nam mà mất mất phần lãnh thổ phía Bắc và các đảo ở Biển Đông thì coi như đã quá rồi. Nhưng họ quên rằng số tính toán này là Việt Nam đã bị mất vĩnh viễn mất phần đất và biển, không còn đòi lại được nữa. Đồng CSVN phải chịu trách nhiệm trước dân tộc và đất nước vì sai lầm này.

Như vậy, nhưng lời ca mà Trường Công Sơn đã dùng để mô tả cuộc chiến Việt Nam vừa qua không có gì sai lầm và bà Ban Mai, tác giả cuốn “Trường Công Sơn - Vết chân dã tràng” đã đưa ra những vấn đề cần phải được nêu lên:

(1) Cho đến ngày nay, sau hơn 30 năm kết thúc chiến tranh, nhìn lại những chiến thắng trên của đất nước, có lẽ đã đến lúc chúng ta dừng cảm nhìn nhận lại cuộc chiến đã qua...

(2) Cái bi thảm nhất là chiến tranh: cùng là người Việt Nam, nhưng người Việt lại bị biến giới người Việt.

(3) Cho đến ngày nay, quan điểm về tên gọi cuộc chiến vẫn là đi vào tranh cãi.

(4) Thân phận da vàng người Việt ngày nay đã thoát khỏi nô lệ ngoại bang chưa?, v.v.

Cho đến nay, đồng CSVN đã mặc thế nhìn nhận rộng đưa ra chủ nghĩa cộng sản vào áp dụng tại Việt Nam là một sai lầm lớn gây thảm họa cho đất nước, nên đã không “tiến lên xã hội chủ nghĩa” nữa mà chuyển qua kinh tế thị trường. Đồng CSVN cũng không còn “chống Mỹ cứu nước” mà “nhờ Mỹ cứu Đông”, v.v. Do đó, nhưng vấn đề tác giả Ban Mai nêu lên đã trở thành những vấn đề cần được làm sáng tỏ.

Nếu hôm nay nhà cầm quyền ngăn cản cho đất lại trách nhiệm lịch sử, nhưng thời huy hoàng cũng sẽ tiếp tục làm và sẽ thắp lại lịch sử chiếu chiếu sáng.

Vết chân dã tràng

Tác Giả: L& Giang

Thứ Tư, 09 Tháng 9 Năm 2009 21:23

Nhìn lại, vì thói cuốc và vì tình bẽn lẽn, trong cuộc chiến Việt Nam Trách nhiệm Công Sản không có con đường nào khác là phải đi chàng hàng đầu sinh tồn. Nhưng cũng chính cái thói phải đi chàng hàng này đã gói lên trong tâm thức của Trách nhiệm Công Sản những bài ca bất hủ.

Hiện nay, ở hai bên “chiến tuyến” còn lại, bên nào cũng còn một số người chống lại Trách nhiệm Công Sản vì cho rằng Trách nhiệm Công Sản đi ngược với phía bên kia. Nhưng trước năm 1975, T& T& đã viết:

“Trong lịch sử âm nhạc Việt Nam không nhạc sĩ nào có thể tạo cho mình, cho thơ họ mình những câu thơ như thuở đầu làm lay động đến chi u sầu tâm thức con người trong và ngoài kích thức quốc gia như Trách nhiệm Công Sản.”

Tình yêu của quen thuộc của Trách nhiệm Công Sản vẫn đang còn vang vọng lên ở đâu đó hay trong lòng người, trên đất nước cũng như ở ngoài đời:

*Tôi muốn yêu anh, yêu Việt Nam
Ngày gió lộng, tôi đi môi gọi thơ m,
Gọi tên anh, tên Việt Nam,
Gặp nhau trong tình nói da vàng.*

(Tình ca của người mất trí – 1967)

L& Giang

(Ngày 7.9.2009)